TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 73/2024/HS-ST Ngày: 30-8-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Bà Tao Thị Thu Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa A L; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản D, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 01107200xxxx, ngày cấp: 08/6/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Mùa Tùng S (đã chết) và bà Lù Thị N1 Bị cáo có vợ là Sùng Thị S và 07 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/7/1996 bị Tòa án nhân dân huyện L (nay là huyện M), tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy" tại bản án số 08; Ngày 07/10/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 02/HSST; Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số 80/2018/HSST; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của cả 03 bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/4/2024, sau đó tạm giam từ ngày 08/5/2024 cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A Chía, sinh năm 1977 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút, ngày 29/4/2024, tổ công tác Công an xã S, huyện N phối hợp với Đồn Biên phòng Ph đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Ph, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Mùa A L đang đi bộ từ hướng bản Ph, xã S về hướng trung tâm xã S có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Mùa A L đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 gói nilon màu hồng, miệng gói được hơ lở dán kín, mở bên trong có chứa cục chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa L về trụ sở Công an xã S, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng của Mùa A L.

Tại cơ quan điều tra Mùa A L khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút sáng ngày 29/4/2024, Mùa A L đi bộ từ nhà ở bản D, xã S tới khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Ph, xã S để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đó, L gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi L đã mua 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng, miệng gói được hơ La dán kín với giá 200.000 đồng của ông ta. Sau khi mua được gói Heroine, L cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi L đang đi tới khu vực bản Ph, xã S thì gặp tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản làm việc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 30/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Mùa A L có khối lượng 1,2 (một phẩy hai) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 766/KL-KTHS, ngày 05/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng thu giữ của Mùa A L có khối lượng 1,2 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)."

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSNP ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Mùa A L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A L một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mùa A L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Mùa A L từ 01 (một) năm 10 (mười) tháng đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị áp dụng

điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine sau khi hoàn lại mẫu giám định và mảnh nilon cũ, phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A L nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Mùa A L nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 29/4/2024, Mùa A L đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2 (một phẩy hai) gam Heroine để sử dụng, được L cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc khi đang đi bộ tại khu vực bản Ph, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 76-79; 81-88), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ (BL 01-02), kết luận giám định (BL 42) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm

khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mùa A L ngoài lần xét xử ngày hôm nay đã từng bị Tòa án xét xử 03 lần, cụ thể như sau: Ngày 02/7/1996 bị Tòa án nhân dân huyện L (nay là huyện M), tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy" tại bản án số 08. Ngày 07/10/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 02/HSST; Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số 80/2018/HSST đến ngày 17/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của cả 03 bản án, đã được xóa án tích.

Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân. Để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo theo khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 1,08 (một phẩy không tám) gam Heroine hoàn lại sau khi giám định và 01 vỏ nilon màu hồng cũ, 01 phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Xét đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Mùa A L khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết vào ngày 29/4/2024 tại khu vực biên giới thuộc bản Ph, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa A L 01 (một) năm 11 (mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/4/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,08 (một phẩy không tám) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định, 01 vỏ nilon màu hồng cũ và 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng được đựng trong 02 phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Mùa A L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/8/2024./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao